ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 80 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 03 tháng 4 năm 2023*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động giai đoạn 2022 – 2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác Ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022 – 2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030, UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, cụ thể hóa và triển khai các quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 15-CT/TW của Ban Bí thư Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022 – 2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/02/2023 của Chính phủ.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp, các ngành và toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân đối với công tác ngoại giao kinh tế; xác định ngoại giao kinh tế là nhiệm vụ cơ bản, trung tâm của nền ngoại giao, động lực quan trọng để tỉnh phát triển nhanh, bền vững; huy động các nguồn lực bên ngoài, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tăng cường tiềm lực, sức cạnh tranh và năng lực thích ứng của nền kinh tế, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Triển khai công tác ngoại giao kinh tế cần xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, lấy lợi ích quốc gia - dân tộc, hiệu quả, thực chất làm tiêu chí hàng đầu, lấy người dân, địa phương và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, trách nhiệm của các cấp, các ngành, bảo đảm sự chỉ đạo, lãnh đạo toàn diện, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị và tranh thủ sự giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ.

- Kế hoạch phải được tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh, Đề án "Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác Ngoại giao kinh tế tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025".

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức về công tác ngoại giao kinh tế

a) Các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổ chức phổ biến, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng, đầy đủ, thực chất nội dung Chỉ thị số 15-CT/TW và các văn bản chỉ đạo, định hướng của Trung ương, của tỉnh về công tác ngoại giao kinh tế cho cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân. Đẩy mạnh nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu về yêu cầu, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ của công tác ngoại giao kinh tế trong tình hình mới. Tăng cường thông tin, tuyên truyền về các hoạt động đối ngoại, hoạt động ngoại giao kinh tế bằng nhiều phương tiện, hình thức.

b) Sở Thông tin và Truyền thông đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí tích cực tuyên truyền về Chỉ thị số 15-CT/TW và các hoạt động ngoại giao kinh tế của đất nước, của tỉnh. Tăng cường truyền thông, thông tin cho các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp, người dân về chủ trương, ý nghĩa, hiệu quả kinh tế của các hoạt động ngoại giao song phương và đa phương, đặc biệt các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và lãnh đạo tỉnh. Chú trọng tuyên truyền vai trò, đóng góp của ngoại giao kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội đất nước, của địa phương và doanh nghiệp.

c) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền đối ngoại về tiềm năng, thế mạnh và cơ hội hợp tác kinh tế với tỉnh Lạng Sơn.

2. Tiếp tục thiết lập, củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Lạng Sơn với các địa phương, cơ quan, tổ chức nước ngoài trong đó chú trọng và làm sâu sắc nội hàm hợp tác kinh tế

a) Các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và UBND các huyện, thành phố tích cực thiết lập, thúc đẩy quan hệ đối ngoại để thúc đẩy hợp tác, liên kết kinh tế phục vụ phát triển. Xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch hoạt động đối ngoại hằng năm của cơ quan, đơn vị mình trong đó chú trọng đưa hợp tác kinh tế trở thành một nội dung trung tâm trong các hoạt động đối ngoại; triển khai quyết liệt, hiệu quả các thỏa thuận và kết quả đối ngoại đạt được. Chủ động đề xuất nhu cầu, nội dung, cơ chế hợp tác về kinh tế, đầu tư, thương mại với các đối tác nước ngoài trong các chuyên ngành, lĩnh vực để thúc đẩy thiết lập và triển khai hợp tác. Tích cực củng cố, mở rộng, làm sâu sắc hơn quan hệ đối ngoại, hợp tác về kinh tế với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây và các địa phương khác của Trung Quốc; thúc đẩy hợp tác thực chất với các đối tác của Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, một số nước Châu Âu và các đối tác truyền thống.

b) Sở Ngoại vụ chủ trì tham mưu xây dựng và triển khai các cơ chế, đề án hợp tác song phương với các đối tác của tỉnh; tham mưu xây dựng, đôn đốc triển khai hiệu quả kế hoạch hoạt động đối ngoại của tỉnh và xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh hàng năm gắn với yêu cầu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tích cực đưa các nội dung hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư, tăng cường sự tham gia của địa phương, doanh nghiệp trong các chương trình hoạt động đối ngoại của Lãnh đạo tỉnh. Tham mưu củng cố, tăng

cường quan hệ giao lưu, hợp tác của tỉnh với các cơ quan đại diện ngoại giao ở trong và ngoài nước, các định chế tài chính lớn, tổ chức quốc tế đa phương, cơ quan hợp tác phát triển các nước, các quỹ đầu tư, tập đoàn kinh tế lớn của nước ngoài xúc tiến tài trợ, hợp tác thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, dự án trọng điểm của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

c) Sở Kế hoạch và đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan kết nối tiếp xúc, làm việc, đề xuất dự án kêu gọi vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) với các cơ quan hợp tác phát triển của các nước, đặc biệt là các đối tác ODA lớn của Việt Nam như ADB, WB, JICA, KOICA, KFW,AFD,... Tăng cường xúc tiến vận động các nguồn vốn ODA.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế

a) Các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổ chức tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị và các nghị quyết, chiến lược về hội nhập quốc tế giai đoạn 2016 - 2021 làm cơ sở kiến nghị chủ trương, chính sách, biện pháp nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế, trọng tâm là hội nhập kinh tế quốc tế trong giai đoạn 2021 - 2030 và các giai đoạn tiếp theo; chú trọng nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế trong các ngành, lĩnh vực kinh tế quan trọng; thực hiện có hiệu quả các cam kết quốc tế, bao gồm các cam kết trong khuôn khổ các hiệp định thương mại tự do (FTA) "thế hệ mới", các Hiệp định song phương và đa phương về các lĩnh vực tài chính, hải quan, bảo hiểm xã hội, lao động...; chú trọng nâng cao nhận thức và năng lực thực thi các cam kết FTA của doanh nghiệp.

b) Sở Ngoại vụ chủ trì tổng hợp, tham mưu tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế.

c) Sở Công Thương chủ trì tham mưu triển khai hiệu quả các FTA mà Việt Nam là thành viên phù hợp với tình hình thực tiễn; tham mưu xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách để thực hiện các cam kết kinh tế quốc tế và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh; tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và nâng cao năng lực thực thi các FTA cho doanh nghiệp.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì nghiên cứu, đề xuất các giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm phấn đấu chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; phối hợp với các cơ quan kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh; tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi nhằm huy động nguồn lực trong nước và nước ngoài đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

đ) Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn chủ trì, phối hợp với UBND các huyện biên giới và các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư vào Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn; tăng cường triển khai các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư, huy động nguồn lực từ các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước để đầu tư, xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng và phát triển sản xuất kinh doanh tại Khu KTCK; xây dựng các đề xuất dự án, xúc tiến nguồn vốn ODA và nguồn tài trợ từ các quỹ hợp tác đa phương hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng trong Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn, Khu công nghiệp và các khu chức năng thuộc Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn được giao quản lý. Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn tăng cường hợp tác mở,

nâng cấp cửa khẩu, xây dựng hạ tầng cửa khẩu, tăng cường hợp tác tiện lợi hóa thông quan, nâng cao sức thu hút, cạnh tranh của các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác đối ngoại, duy trì quan hệ, liên hệ thường xuyên với các cơ quan chức năng phía Quảng Tây - Trung Quốc để thúc đẩy hợp tác, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao năng lực thông quan, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua địa bàn.

e) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tham mưu triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học - công nghệ, thu hút nguồn lực bên ngoài cho nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ; tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ của tỉnh.

4. Đẩy mạnh vận động, thu hút nguồn lực từ bên ngoài nhằm củng cố các động lực tăng trưởng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai hiệu quả Kế hoạch xúc tiến thương mại tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025; tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại có trọng tâm, trọng điểm; tăng cường ứng dụng công nghệ số; chủ trì phổ biến các thông tin định hướng xúc tiến xuất khẩu, phát triển thương mại biên giới,... theo các chương trình, kế hoạch, đề án đã được duyệt; tham mưu, đề xuất thực hiện các quy định của pháp luật, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương trong quản lý, điều hành hoạt động xuất nhập khẩu, thương mại biên giới, hội nhập kinh tế quốc tế; nghiên cứu, đánh giá về chính sách thương mại của các thị trường trọng điểm; hỗ trợ dự báo tình hình thị trường, thông tin, định hướng phát triển sản xuất và thị trường tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Tranh thủ kênh hỗ trợ của các văn phòng thương mại, bộ phận thương vụ ở nước ngoài phục vụ nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc trên cơ sở bảo đảm yếu tố môi trường, phát triển bền vững, ưu tiên các ngành, lĩnh vực, chương trình, dự án có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại phục vụ phát triển cơ sở hạ tầng, kinh tế số, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh; tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi nhằm huy động nguồn lực trong nước và nước ngoài đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu, đề xuất các biện pháp đơn giản hóa thủ tục đầu tư phù hợp với các tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, ứng dụng các hình thức xúc tiến đầu tư mới, ứng dụng công nghệ số; chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong thẩm định, xử lý vướng mắc trong các dự án quan trọng có yếu tố nước ngoài (FDI, ODA, NGO) hoặc nhạy cảm về đối ngoại.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan tham mưu đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển nông nghiệp theo các định hướng, mục tiêu của Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đề xuất và thúc đẩy hợp tác về nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, tuần hoàn gắn với chuyển giao công nghệ về chế biến, bảo quản, công nghệ giống, công nghệ môi trường.

d) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tham mưu triển khai ngoại giao kinh tế ứng dụng và phục vụ

chuyển đổi số, kinh tế số; đề xuất thúc đẩy hợp tác quốc tế về chuyển đổi số, kinh tế số; đề xuất thúc đẩy quan hệ với các đối tác phù hợp phục vụ chuyển đổi số.

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tham mưu thúc đẩy ngoại giao kinh tế trong lĩnh vực khí hậu; đề xuất triển khai hợp tác về tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu, chuyển đổi năng lượng...

e) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan tham mưu thúc đẩy hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế; thu hút thêm các nguồn lực đầu tư, tài trợ nhằm nâng cao nâng cao năng lực y tế cộng đồng, y tế cơ sở, bảo đảm nguồn cung vắc-xin, trang thiết bị y tế, thuốc điều trị ... góp phần bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

f) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì tăng cường nghiên cứu, tìm hiểu nhu cầu về trình độ chuyên môn, kỹ năng người lao động của các đối tác để xây dựng chương trình đào tạo phù hợp, đa dạng hóa nguồn cung lao động; tham mưu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh, thực hiện tốt công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh, hội nhập quốc tế. Tăng cường công tác truyền thông chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động ngoài nước; đẩy mạnh tuyên truyền, tăng cường công tác quản lý nhà nước về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; xúc tiến, tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo nguồn nhân lực, lao động, đào tạo nghề và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

g) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan tham mưu triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước Việt Nam, vùng đất, con người Lạng Sơn; đổi mới nội dung, hình thức hoạt động xúc tiến, quảng bá văn hoá, thể thao, du lịch ở trong và ngoài nước; tổ chức các hoạt động ngoại giao, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phát triển sản phẩm du lịch, sự kiện văn hoá, thể thao; tăng cường bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên gắn với phát triển bền vững của tỉnh, tham mưu trình UNESCO công nhận Công viên địa chất Lạng Sơn là công viên địa chất toàn cầu; duy trì hợp tác quốc tế đi vào thực chất, hiệu quả với các đối tác truyền thống, mở rộng hợp tác về văn hóa, thể thao và du lịch với các địa phương nước ngoài, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ.

h) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện hiệu quả "Chương trình Tăng cường hợp tác, vận động và quản lý viện trợ PCPNN trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2025"; duy trì, phát triển quan hệ với các tổ chức phi chinh phủ nước ngoài; xúc tiến, mở rộng quan hệ với các tổ chức tiềm năng, quỹ tài chính, doanh nghiệp FDI lớn thực hiện trách nhiệm xã hội; xây dựng các đề xuất dự án viện trợ PCPNN trọng tâm để vận động kêu gọi viện trợ của một số tổ chức PCPNN tiềm năng. Tăng cường huy động nguồn lực thông qua kênh đối ngoại Nhân dân vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài tài trợ, hợp tác đầu tư, kết nối hợp tác cho doanh nghiệp.

Đẩy mạnh huy động nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là về tri thức, các lĩnh vực khoa học công nghệ mới. Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 24/01/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-

CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021 - 2026. Tuyên truyền, quảng bá về thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, đường lối, chủ trương xây dựng tỉnh và các chính sách thu hút, kêu gọi kiều bào trở về đầu tư, hợp tác xây dựng và phát triển tỉnh. Tạo điều kiện cho kiều bào về địa phương thăm thân, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động từ thiện nhân đạo, đầu tư, kinh doanh. Xây dựng hồ sơ dữ liệu về kiều bào có quê gốc Lạng Sơn để tập hợp thông tin phục vụ công tác vận động kiều bào. Tổ chức các hoạt động giao lưu, gặp mặt, đối thoại phù hợp để tăng cường trao đổi thông tin, tranh thủ sự ủng hộ của kiều bào giúp kết nối hợp tác với nước sở tại.

i) UBND các huyện, thành phố chủ động đề xuất nhu cầu, xây dựng các đề xuất chương trình, dự án, phối hợp với các sở, ngành liên quan của tỉnh tổ chức hoạt động xúc tiến, thu hút vốn FDI, ODA, NGO phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tích cực duy trì, phát triển các quan hệ hữu nghị, hợp tác đã có với các địa phương, đối tác nước ngoài và xúc tiến, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế. Đẩy mạnh phối hợp và tổ chức các hoạt động đối ngoại, tạo điều kiện cho các hoạt động ngoại giao nhân dân trên địa bàn. UBND các huyện biên giới đẩy mạnh triển khai các hoạt động đối ngoại nhằm củng cố, tăng cường quan hệ giao lưu hữu nghị, phát huy các thỏa thuận hợp tác với các huyện, thị của Quảng Tây, Trung Quốc; tăng cường trao đổi, hợp tác quản lý biên giới, cửa khẩu với địa phương đối diện; phối hợp thúc đẩy mở, nâng cấp các cửa khẩu trên địa bàn.

5. Xây dựng nền ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân, địa phương và doanh nghiệp làm trung tâm

a) Các Sở, ban, ngành khuyến khích và tạo điều kiện cho các huyện, thành phố của tỉnh và các doanh nghiệp tham gia tích cực vào hoạt động ngoại giao kinh tế; hỗ trợ xây dựng, triển khai các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với các đặc thù, thế mạnh của địa phương; hỗ trợ các địa phương, doanh nghiệp tiếp cận, khai thác hiệu quả các thị trường quốc tế, thu hút đầu tư, thu hút các nguồn tài chính mới, xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm địa phương; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng đầu tư, kinh doanh ở nước ngoài; quan tâm bảo vệ, thúc đẩy lợi ích chính đáng của doanh nghiệp trong các hoạt động kinh doanh, đầu tư, hợp tác với các đối tác quốc tế.

b) Sở Ngoại vụ chủ trì đề xuất các hoạt động kết nối địa phương với Ngoại giao đoàn, hiệp hội, doanh nghiệp nước ngoài; tích cực tranh thủ sự hỗ trợ của các cơ quan đối ngoại, các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong xúc tiến thương mại - đầu tư, tìm kiếm và kết nối đối tác, thẩm tra - xác minh đối tác, cảnh báo rủi ro và hỗ trợ giải quyết các vướng mắc trong hợp tác, kinh doanh quốc tế, các dự án hợp tác đầu tư có yếu tố nước ngoài.

c) Sở Công Thương chủ trì tranh thủ bộ phận thương vụ, các Văn phòng xúc tiến thương mại của Việt Nam tại nước ngoài để đề xuất tham gia các chương trình quảng bá Việt Nam, giới thiệu sản phẩm thế mạnh của tỉnh, mở rộng thị trường xuất khẩu, xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch.

6. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tham mưu, nâng cao năng lực phân tích, dự báo, cảnh báo phục vụ điều hành, phát triển kinh tế - xã hội

a) Các sở, ban, ngành tăng cường nghiên cứu, theo dõi, phân tích về tình hình kinh tế thế giới và khu vực, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, tham mưu

chiến lược trong lĩnh vực phụ trách; đẩy mạnh nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm của các nước về các chính sách, biện pháp phát triển kinh tế - xã hội, luật pháp và tập quán kinh tế quốc tế, nhạy bén phát hiện các xu hướng, mô hình phát triển mới để khai thác, tận dụng tạo động lực tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh kinh tế.

b) Sở Ngoại vụ chủ trì tăng cường thu thập, đánh giá, nghiên cứu về chính sách đối ngoại, xu thế hợp tác, về các đối tác tiềm năng, chiến lược phục vụ xây dựng định hướng đối ngoại và xúc tiến quan hệ đối ngoại; tranh thủ hỗ trợ của các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài, các đơn vị của Bộ Ngoại giao cho công tác nghiên cứu, dự báo và mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế, xúc tiến kinh tế đối ngoại.

c) Sở Công Thương chủ trì tăng cường thu thập thông tin, nghiên cứu chính sách thương mại, xuất nhập khẩu, pháp luật, tập quán kinh doanh, thương mại quốc tế, thị trường xuất nhập khẩu; nghiên cứu, đánh giá về chính sách thương mại của các thị trường trọng điểm; dự báo tình hình thị trường, thông tin, định hướng phát triển sản xuất và thị trường tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

7. Nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành và bố trí nguồn lực triển khai công tác ngoại giao kinh tê

a) Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Tăng cường phối hợp, nâng cao trách nhiệm trong trao đổi thông tin, thẩm định, giám sát các chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế, đầu tư nước ngoài vào địa bàn tỉnh nhằm bảo đảm lợi ích toàn diện về chính trị, kinh tế và quốc phòng, an ninh. Tăng cường thực hiện Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các trụ cột đối ngoại gồm đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân, các cơ chế phối hợp liên ngành trong đối ngoại và hội nhập quốc tế, giữa ngoại giao kinh tế với ngoại giao văn hóa, đối ngoại quốc phòng, an ninh, trong đó phối hợp giữa các lĩnh vực hội nhập quốc tế chuyên ngành. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại, ngoại giao kinh tế của các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp; chú trọng bố trí cán bộ thông thạo ngoại ngữ, am hiểu về hợp tác quốc tế để tham mưu công tác đối ngoại và kinh tế đối ngoại tại các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

b) Công an tỉnh chủ trì nắm, dự báo tình hình trong hoạt động kinh tế quốc tế, tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền khai thác, phát huy các yếu tố thuận lợi trong hoạt động ngoại giao kinh tế; phối hợp thẩm định, giám sát, đảm bảo an ninh, trật tự trong các hoạt động đối ngoại, chương trình hợp tác quốc tế, dự án đầu tư nước ngoài. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực an ninh kinh tế, phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

c) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu thực hiện chủ trương kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế trong hoạt động ngoại giao kinh tế; tham gia thẩm định các chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế, đầu tư nước ngoài đảm bảo phát triển kinh tế gắn kết với quốc phòng.

d) Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, lực lượng chức năng duy trì đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng ngừa, phát

hiện, ngăn chặn, đấu tranh phòng chống tội phạm, xuất nhập cảnh trái phép, vi phạm pháp luật ở khu vực biên giới. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát xuất nhập cảnh và kiểm soát các hoạt động ra, vào khu vực biên giới, cửa khẩu, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động lưu thông biên giới, thúc đẩy phát triển thương mại, du lịch ở khu vực cửa khẩu, góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác và phát triển. Nắm chắc tình hình ngoại biên, nhất là chủ trương, chính sách về xuất, nhập cảnh, xuất nhập khẩu của phía Trung Quốc để phối hợp với các ngành chức năng kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh trao đổi, hội đàm với phía Trung Quốc nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các hoạt động lưu thông biên giới.

đ) Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương chủ trì tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng kết nối, thiết lập quan hệ hợp tác quốc tế, cập nhật kiến thức cho cán bộ làm công tác hội nhập quốc tế, ngoại giao kinh tế; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức và doanh nghiệp về hội nhập kinh tế quốc tế; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác xúc tiến, đàm phán, xúc tiến thương mại, đầu tư, viện trợ. Tích cực tranh thủ hỗ trợ của Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành Trung ương, đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ hoạt động ngoại giao kinh tế. Thúc đẩy hợp tác đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh với Quảng Tây (Trung Quốc), Nhật Bản, Hàn Quốc và các nước phát triển.

e) Sở Tài chính chủ trì tham mưu nguồn lực phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao kinh tế trong tình hình mới; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi, trách nhiệm được giao, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (kết hợp trong báo cáo công tác đối ngoại).

2. Giao Sở Ngoại vụ làm cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo của UBND tỉnh để báo cáo Chính phủ, Bộ Ngoại giao theo quy định.

3. Quá trình thực hiện Kế hoạch nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động đề xuất, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Ngoại vụ) để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT - XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CV, TT TT;
- Lưu VT, NC(NTT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thu Hà